TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày 29 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Hoàng Sơn

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thúy Nguyên là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Trúc Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

- *Họ và tên*: Nguyễn Văn U E, sinh năm: 1987 (Có mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp 15, xã VM B, huyện H B, tỉnh B L; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H (chết) và bà: Phạm Thị T; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân tốt; Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 24/9/2018 đến ngày 27 tháng 9 năm 2018 khởi tố và chuyển tạm giam cho đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 24 tháng 9 năm 2018, Nguyễn Văn U E từ nhà ở ấp 15, xã V M B, huyện H B, tỉnh B L đến thành phố C M để đóng phạt xe vi phạm giao thông. Sau khi đóng phạt xong thì U E điều khiển xe chạy vào hẽm B M (Xóm K) thuộc k 2, p 8, thành phố C M hỏi mua ba bịch ma túy với giá 1.000.000 đồng thì được một người phụ nữ đồng ý bán. Sau khi mua ma túy xong đến khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, U E điều khiển xe chạy đến k 4, p 7, thành phố C M thì bị Công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này, U E cầm ba bịch ma túy trên tay trái bỏ xuống đất thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm: 03 bịch nylon có niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật của Công an thành phố C M có ghi tên "E" và 04 dấu vân tay của Nguyễn Văn U E, có chữ ký họ tên Nguyễn Minh D, có chữ ký họ tên Phạm Tấn G phó trưởng Công an p 7, thành phố C M là người đại diện chính quyền địa phương và hai dấu tròn giáp lai của Công an p 7, thành phố C M; 01 xe mô tô biển số 55P3-7084; 01 điện thoại di động hiệu Mobile cũ đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 159-GĐH/PC09 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C M, kết luận: Mẫu chất bột bên trong 03 (ba) gói nylon, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật của Công an thành phố C M, ký hiệu M.53/2018, thu giữ vào ngày 24/9/2018 gửi giám định có tổng khối lượng là 0,9106gam, là Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Văn U E về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn U E khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U E từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Văn U E, không rõ nhân thân nên Cơ quan điều tra chưa làm việc dược. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Cà Mau tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn U E tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 24 tháng 9 năm 2018, lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kết hợp với lực lượng Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố C M bắt quả tang Nguyễn Văn U E đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại k 4, p 7, thành phố C M, tỉnh Cà Mau. Theo Kết luận giám định số ma túy mà Nguyễn Văn U E tàng trữ có tổng khối lượng là 0,9106gam, là Heroine.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn U E đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo U E là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì bản chất xem thường pháp luật và nhằm để thỏa mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy cho mình nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo U E không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo U E được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Vật chứng vụ án gồm:

- 01 xe mô tô biển số 55P3-7084. Bị cáo U E trình bày xe 55P3-7084 là do bị cáo mượn của Sơn Thành L ở ấp 15, xã V M B, huyện H B, tỉnh B L. Qua làm việc L khai xe do Thạch T H ở ấp 14, xã V M B, huyện H B, tỉnh B L tặng cho L. Qua xác minh thì H đã bỏ địa phương đi đâu không rõ nên không làm việc được.

Qua xác minh chiếc xe biển số 55P3-7084 là tài sản của chị Đỗ Thị Nhã T đã bị mất trộm vào năm 2009 nhưng không có trình báo. Hiện nay, chị T không có yêu cầu nhận lại xe nên được tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Mobile là của bị cáo Nguyễn Văn U E, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo U E.

- Một phong bì hình chữ nhật hoàn mẫu vật, sau khi trích giám định và lưu (số 159/KLGĐ/PC09 ngày 26/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau). Xét thấy, vật chứng trên có liên quan đến vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phạm tội bị xét xử nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Út Em phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U E 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2018.

3. Về xử lý vật chứng

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô biển số 55P3-7084.
- Trả lại cho bị cáo U E: 01 điện thoại di động hiệu Mobile (cũ đã sử dụng).
- Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì hình chữ nhật hoàn mẫu vật, sau khi trích giám định và lưu (số 159/KLGĐ/PC09 ngày 26/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn U E phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VNSND thành phố Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kiều Trang